

Số: 70/2018/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 691/2018/HNGĐST ngày 03 tháng 8 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị D - sinh năm 1982

ĐKKH: Phòng x, nhà x, phường M, quận Đ, Hà Nội.

Trú tại: Số 21/52 đường V, phường A, quận H, Hà Nội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H - sinh năm: 1976

ĐKKH và cư trú: Phòng x, nhà x, phường M, quận Đ, Hà Nội.

Căn cứ vào điều 212, 213, điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào điều 55, 58, điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định và mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/8/2018

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/8/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị D và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Phạm Thị D và anh Nguyễn Văn H xác nhận có 02 con chung là cháu Nguyễn Phạm Thiên V (nữ), sinh ngày 10/8/2005 và cháu Nguyễn

Hải H (nam), sinh ngày 23/01/2010. Ly hôn, giao cho anh H đ- ọc trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả 2 cháu Nguyễn Phạm Thiên V (nữ), sinh ngày 10/8/2005 và cháu Nguyễn Hải H (nam), sinh ngày 23/01/2010. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung đối với chị D cho đến khi anh H có yêu cầu hoặc khi có quyết định khác của pháp luật thay thế.

Chị D được quyền đi lại thăm nom chăm sóc giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Chị D và anh H không có.

Về nợ: Chị D và anh H không vay nợ ai và không cho ai vay nợ.

Về án phí: Chị D tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Đã nộp 300.000 đồng tại biên lai số 0007510 ngày 02/8/2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ọc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- VKSND quận Đ.
- Đ- ơng sự.
- L- u

THẨM PHÁN

(đã ký)

TRẦN THỊ THANH VÂN